

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 45/2023/HSST
Ngày 09/6/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN - TỈNH QUẢNG NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Nhung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 - 1/ Ông Nguyễn Ngọc Hoàng
 - 2/ Bà Lương Thị Kim Anh

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Thuận - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm: Hội trường Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam và tại điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an thị xã Điện Bàn tiến hành xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 23/5/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGÔ TRUNG D - Sinh ngày: 27/12/1983.

Nơi cư trú: khối CAĐ, phường ĐNĐ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: thợ xây dựng;

Con ông Ngô Trung B và con bà Võ Thị L;

Bị cáo có vợ: Phan Thị Bích T và có 02 con, con lớn sinh năm 2022, con nhỏ sinh ngày 29/3/2023;

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Quyết định số 42/QĐ-XPVPHC ngày 03/7/2014, bị Công an phường Thanh Hà, thành phố Hội An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, phạt số tiền: 1.000.000 đồng.

- Quyết định số 45/QĐ-XPHC ngày 23/6/2015, bị Công an phường Thanh Hà, thành phố Hội An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, phạt số tiền 2.000.000 đồng.

- Quyết định số 130/QĐ-XPHC ngày 12/8/2020, bị Công an thành phố Hội An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, phạt số tiền 1.500.000 đồng.

Bắt tạm giữ ngày 09/01/2023 (bị cáo có mặt)

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Trần Hữu T – Sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối TS, phường TH, thành phố Hội An, Quảng Nam.

2/ Bà Phan Thị Bích Tr – Sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khối CAĐ, phường ĐNĐ, thị xã Điện Bàn, Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lúc 20 giờ 00' ngày 09/01/2023, nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà Ngô Trung D thuộc khối CAĐ, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam có nghi vấn đối tượng tập trung tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Tổ công tác Công an phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn tiến hành kiểm tra nhà D, phát hiện trên gác lửng (gian phòng thờ) có hai đối tượng đang ngồi dưới nền. Khi thấy lực lượng Công an thì một trong số hai đối tượng trên bỏ chạy, đối tượng còn lại là Ngô Trung D. Tại hiện trường, Tổ công tác thu giữ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá (gồm: 01 chai nhựa có nắp màu vàng, đục hai lỗ, bên trên gắn 01 nỏ thủy tinh và một 01 đoạn ống hút); 01 túi ni lông dẻo kích thước 01x02cm được kết hai đầu bên trong còn ít chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy; 01 (một) quạt ga màu xanh; 01 (một) kéo sắt cán nhựa màu đỏ. Tiến hành thử nước tiểu của D cho kết quả dương tính với ma túy. Công an phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn đã tiến hành thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn. Sau khi tiếp cận hiện trường, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn phối hợp Công an phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn tiến hành cân và thử nhanh chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong túi ni lông dẻo kích thước 01x02cm trên cho kết quả: chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong túi ni lông dẻo kích thước 01x02cm được kết hai đầu là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,04gam. D khai nhận: vào tối ngày 09/01/2023, D điện thoại rủ Trần Hữu T (là em cùng cha khác mẹ với D) đến nhà D để sử dụng ma túy, sau đó D lấy gói ma túy mà mình đã mua trước đó rồi đổ một ít vào trong nỏ thủy tinh và sử dụng ma túy cùng T. Trong lúc đang sử dụng thì Công an vào kiểm tra phát hiện nên T bỏ chạy. Từ những tài liệu, chứng cứ thu thập được, xét thấy có dấu hiệu của tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 255 BLHS, Công an đã tiến hành lập biên bản sự việc, tiến hành giữ người trong trường

hộp khăn cấp đôi với D, đồng thời cho toàn bộ số chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông kích thước 01x02cm sau khi cân vào túi ni lông trong suốt kích thước 4x7cm trên miệng túi có đường viền màu đỏ rồi tiến hành niêm phong mẫu vật theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: sáng ngày 09/01/2023, Ngô Trung D xin xe đi làm mã tại nghĩa trang Cẩm Hà, thành phố Hội An, đến khoảng 16 giờ 00' cùng ngày D gặp một thanh niên không rõ họ tên, lai lịch (có đặc điểm đáng cao, ốm, khoảng 30 tuổi trở lại, đeo khẩu trang) tại đây và cả hai nói chuyện. Quá trình nói chuyện, D hỏi người thanh niên trên có ma túy đá không, người thanh niên trả lời có nên D hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì người này đồng ý. D đưa 200.000 đồng cho người thanh niên và nhận lại từ người này một gói ma túy đá có đặc điểm là túi ni lông kích thước khoảng 01x02cm được kết hai đầu, bên trong túi ni lông này chứa ma túy đá. Sau đó người thanh niên này đi đâu không rõ, D cất gói ma túy đá trong túi quần đang mặc. Sau khi nghỉ làm, D tiếp tục xin xe để về nhà tại khối phố Cổ An Đông, phường Điện Nam Đông, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Đến nhà, D đem gói ma túy đá mua được lúc chiều ra cất giấu tại gian phòng thờ trên gác lửng nhà mình với mục đích để sử dụng. Khoảng 18 giờ cùng ngày, khi đang dự cúng xóm phía trước nhà, D nảy sinh ý định rủ Trần Hữu T đến nhà mình để cùng sử dụng ma túy đá nên sử dụng điện thoại di động OPPO A93, màu xanh dương gắn sim số 0934739727 và sim số 0702683718 điện thoại cho T qua sim số 0905205652 rồi nói với T "có xí đồ lên chơi tí" tức rủ T đến nhà mình sử dụng ma túy đá thì T đồng ý. Khoảng 19 giờ 00' cùng ngày D về thì thấy T đang ngồi bấm điện thoại tại phòng khách nhà mình. Sau khi phụ vợ là chị Phan Thị Bích Tr cho con ăn, uống thuốc và thấy chị Tr đã đi nghỉ, lúc này D đến vị trí cầu thang lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã cất giấu trước đó (D nhặt được trong lúc đi làm và đem về cất giấu), 01 cái kéo sắt cán nhựa màu đỏ mang lên gian phòng thờ trên gác lửng và gọi T đi lên để cùng nhau sử dụng ma túy. Cả hai ngồi trước gian phòng thờ trên gác lửng, D lấy túi ma túy đá mua lúc chiều ra rồi dùng kéo sắt cắt gói ma túy và đổ ma túy đá vào nỏ thủy tinh, số ma túy đá còn lại D dùng quạt ga màu xanh có sẵn trong túi quần kết lại rồi để ở góc tường gần vị trí D đang ngồi mục đích khi nào cả hai sử dụng hết ma túy trong nỏ thủy tinh thì sẽ lấy ra sử dụng tiếp. Tiếp đến D dùng quạt ga màu xanh đốt ma túy đá trong nỏ rồi cùng T thay nhau sử dụng ma túy. Trong lúc cả hai đang hút ma túy, T thấy lực lượng Công an đến nên bỏ chạy, Công an đã tiến hành lập biên bản như trên. Về phần T, sau khi bỏ chạy khỏi nhà D, T nấp phía sau nhà bên cạnh nhà D đến khoảng 23 giờ 00' cùng ngày Công an tìm thấy T và đưa về trụ sở làm việc.

Tại Kết luận giám định số 95/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng kết luận: chất rắn màu trắng dạng tinh thể gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 0,05gam.

Tại Bản cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn thì Ngô Trung D bị truy tố về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị HĐXX kết tội Ngô Trung D phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 BLHS, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo D từ 21 tháng đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 20 giờ 00’ ngày 09/01/2023, Ngô Trung D chuẩn bị ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy, sử dụng nhà của mình làm địa điểm và rủ Trần Hữu T đến cùng sử dụng ma túy, khi cả hai đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an phát hiện và lập biên bản.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc do Công an phường Điện Nam Đông lập vào hồi 21 giờ 30’ ngày 09/01/2023 và tang vật vụ án, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Đồng thời qua tranh luận bị cáo đồng ý với luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa. Do đó quyết định truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn và luận tội đề nghị kết tội của Kiểm sát viên trong phần tranh luận đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật và được HĐXX chấp nhận.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Ma túy là một loại độc dược gây nghiện nên Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hành vi sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo đã nhận thức rõ điều đó, nhưng do nghiện ma túy nên bị cáo đã cung cấp

ma túy, chuẩn bị dụng cụ và địa điểm rủ T cùng sử dụng trái phép chất ma túy, khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện. Hành vi cung cấp ma túy, chuẩn bị dụng cụ, chọn địa điểm rủ T cùng sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm chế độ thống nhất quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó có đầy đủ cơ sở để kết luận bị cáo Ngô Trung D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng như cáo trạng truy tố của VKSND thị xã Điện Bàn.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân xấu, nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép. Nhưng xét, sau khi vụ án phát hiện bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, hoàn cảnh bị cáo hiện nay rất khó khăn, bị cáo là lao động duy nhất, các con còn nhỏ, vợ mới sinh. Do đó HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo khi quyết định hình phạt, nhưng cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng pháp luật.

[5] Đối với số ma túy bị tạm giữ: D cất số ma túy này với mục đích khi D và T sử dụng hết ma túy trong nỏ thủy tinh thì sẽ lấy sử dụng tiếp nhưng chưa kịp sử dụng hết thì bị Công an phát hiện và tạm giữ, không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn không xem xét xử lý là có căn cứ.

Đối với Trần Hữu T: T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình, Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn đã có công văn đề nghị Công an thị xã Điện Bàn xử lý vi phạm hành chính đối với Trần Hữu T là có cơ sở.

Đối với chị Phan Thị Bích Tr: quá trình điều tra xác định chị Tr không biết việc D cất giấu ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Điện Bàn không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho D: quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xác minh, điều tra.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã tạm giữ: 01 phong bì màu trắng số 95/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau

giám định đã niêm phong); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 chai nhựa có nắp có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn đoạn ống hút; 01 quẹt ga màu xanh; 01 kéo cán nhựa màu đỏ; sim số 0934739727 và sim số 0702683718 của D các vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu xanh dương của D, D sử dụng để điện thoại rủ T đến sử dụng ma túy, cần phải tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước.

Tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh dương gắn sim số 0905205652 và sim số 0788620205 của Trần Hữu T, quá trình điều tra xác định điện thoại không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả điện thoại cho T là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Ngô Trung D phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Ngô Trung D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Trung D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 09/01/2023).

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng số 95/KL-KTHS của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng (mẫu vật hoàn trả sau giám định đã niêm phong); 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) chai nhựa có nắp có đục 02 lỗ, trong đó 01 lỗ gắn đoạn ống hút; 01 (một) quẹt ga màu xanh; 01 (một) kéo cán nhựa màu đỏ; sim số 0934739727 và sim số 0702683718 của Ngô Trung D.

Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A93 màu xanh dương của Ngô Trung D.

(toàn bộ vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn đang tạm giữ tại biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 25/4/2023)

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Ngô Trung D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo có quyền làm đơn gửi lên TAND tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Toà gửi đến./

Nơi nhận:

- Những người TGTT;
- VKS, THA;
- Công an Điện Bàn;
- Tòa án Tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Nhung

